TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2024/HS-ST
Ngày: 27 – 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Mai Lan

Hội thẩm nhân dân*:* Ông Trần Mạnh Đức và bà Bùi Thị Đào.

- Thư ký phiên tòa: Bà Quàng Hồng Nết - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:*** Ông Cầm Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Lò Văn Kh(tên gọi khác: Không), sinh ngày 12 tháng 12 năm 1995 tại huyện S, tỉnh S; Nơi cư trú: Bản Nà Cầm, xã Mường Hung, huyện S, tỉnh S; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 03/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Lò Văn L, sinh năm 1973 và bà Lèo Thị Kh, sinh năm 1975; bị cáo sống như vợ chồng với Lò Thị V có 02 con (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018); Tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 02/2018/HSST ngày 17/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh S xử phạt 16 (mười sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tiền án: Bản án số 63/2020/HS-ST ngày 30/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh S xử phạt 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/12/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2023 đến nay có mặt tại phiên toà.

2. Nguyễn Tuấn A(tên gọi khác: Không), sinh ngày 31 tháng 8 năm 1994 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Tiểu khu Ngã B, xã Ch, huyện M, tỉnh S; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Nguyễn Văn Ánh, sinh năm 1971 và bà Lê Thị Việt Oanh sinh năm 1976; bị cáo có vợ là Đỗ Diệp Linh, sinh năm 1996 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2023 đến nay có mặt tại phiên toà.

- Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn Kh: Ông Đàm Mạnh Hùng - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Lường Văn H, sinh năm 1973; địa chỉ: Bản K, xã Mường H, huyện S, tỉnh S. Có mặt

+ Bà Lèo Thị Khui, sinh năm 1975; địa chỉ: Bản Nà C, xã Mường H, huyện S, tỉnh S. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 00 phút ngày 21/6/2023, tổ công tác Công an huyện Vân Hồ, phối hợp với các lực lượng chức năng, làm nhiệm vụ tại khu vực bản Co C, xã L, huyện V, tỉnh S lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn Khoa, trú tại bản Nà Cầm, xã Mường Hung, huyện S, tỉnh S và Nguyễn Tuấn Anh, trú tại tiểu khu Ngã B, xã Ch, huyện M, tỉnh S về hành vi vận chuyển trái phép ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói bên ngoài được quấn bằng băng dính màu đen, tiếp đến là 02 lớp ni lon màu trắng, có 02 túi ni lon màu xanh, bên trong chứa các viên nén màu hồng; 01 vỏ túi cao dán Salonpas màu trắng, bên trong chứa 01 túi ni lon màu xanh, bên trong chứa các viên nén màu hồng và 01 gói bên ngoài được cuốn bằng băng dính màu đen, tiếp đến là lớp ni lon màu trắng và màu xanh, bên trong chứa các viên nén màu hồng; 01 vỏ thuốc tránh thai Meeredi 10, bên trong chứa 01 vỏ bánh sữa Mộc Châu bằng ni lon, bên trong chứa các viên nén màu hồng (Khoa và Tuấn Anh khai là ma túy tổng hợp).

Tạm giữ các đồ vật tài sản của Lò Văn Khoa: Số tiền 13.200.000đ (mười ba triệu hai trăm nghìn đồng); 03 điện thoại di động; 03 mảnh giấy bạc; 01 bật lửa; 02 ống tre (01 ống dài 30 cm và 01 ống dài 22 cm); 01 bộ quần áo mưa màu đỏ kèm theo túi áo mưa màu đỏ; 01 xe máy biển kiểm soát 26G1: 254.83 và giấy đăng ký xe; 01 chiếc mũ bảo hiểm xe máy.

Tạm giữ của Nguyễn Tuấn A: 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 26K1.270.81; 01 điện thoại di động và một số giấy tờ đồ vật có liên quan.

Hồi 16 giờ ngày 21/6/2023, Cơ quan điều tra Công an huyện V, tiếp nhận của ông Phan Thế D - Chủ nhà nghỉ Tiến T, trú tại tiểu khu 5, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La giao nộp gồm: 01 vỏ chai nước uống có nhãn hiệu 247 được cất giấu phía sau gương trong nhà vệ sinh của phòng ngủ số 202 và 01 đoạn ống tre hình chữ L, ở giữa đoạn ống tre được quấn bằng băng dính màu đen, thu giữ dưới gầm giường ở cạnh chân tường, trong phòng ngủ số 202 của Nhà nghỉ Tiến Thu.

Cùng ngày 21/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Sơn La thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh, xác định khối lượng, trích mẫu trưng cầu giám định số vật chứng thu giữ, để giám định chất ma túy, kết quả: Tổng khối lượng có 701 viên hồng phiến, có khối lượng 63,88 gam, cụ thể như sau:

- 26 viên nén màu hồng (trong vỏ bánh sữa Mộc Châu bằng ni lon), bên trong hộp thuốc MEEREDI 10 có màu vàng, trắng, xanh, có khối lượng 2,37 gam, trích lấy 05 viên có khối lượng 0,42 gam có ký hiệu KA làm mẫu giám định.

- 96 viên nén màu hồng (trong túi ni lon màu xanh thứ nhất bên trong vỏ túi cao dán giảm đau Salonpas) có khối lượng 8,95 gam, trích lấy 05 viên có khối lượng 0,45 gam có ký hiệu KA2 làm mẫu giám định.

- 187 viên nén màu hồng (trong túi ni lon màu xanh thứ hai), trong vỏ túi cao dán giảm đau Salonpas, bên ngoài được dán bằng băng dính mầu đen, có khối lượng 16,82 gam, trích lấy 05 viên có khối lượng 0,43 gam có ký hiệu KA4 làm mẫu giám định.

- 195 viên nén màu hồng (bên trong gói màu xanh thứ nhất bên trong gói bên ngoài được quấn bằng băng dính màu đen, tiếp đến có khối lượng 17,75 gam, trích lấy 05 viên có khối lượng 0,42 gam có ký hiệu KA6 làm mẫu giám định

- 197 viên nén màu hồng (bên trong gói màu xanh thứ hai bên trong gói bên ngoài được quấn bằng băng dính màu đen, tiếp đến là 02 lớp ni lon màu trắng) có khối lượng 17,99 gam, trích lấy 05 viên có khối lượng 0,44 gam có ký hiệu KA8 làm mẫu giám định.

Tại Kết luận giám định số: 1597/KL ngày 23/6/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

"Mẫu ký hiệu KA, K2, K4, K6, K8 gửi giám định đều là ma túy, loại Meth-amphetamine, khối lượng các mẫu gửi giám định 2,16 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 63,88 gam, loại Methamphetamine."

Quá trình điều tra Lò Văn Kh và Nguyễn Tuấn A khai nhận:

Lò Văn Khvà Nguyễn Tuấn Alà những người sử dụng ma túy. Khoảng 15 giờ ngày 20/6/2023, Khoa nhận được điện thoại từ Tuấn Anh yêu cầu mua 01 túi hồng phiến để sử dụng. Khoa đồng ý và hẹn sẽ thông báo khi có ma túy. Sau đó, Khoa liên hệ với một người đàn ông tên So, trú tại huyện Mường Ét, tỉnh Hủa Phăn, Lào để mua ma túy. So thông báo giá là 2.000.000đ (hai triệu đồng) cho một túi hồng phiến, Khoa đồng ý. Khoa sau đó thông báo giá 4.000.000đ (bốn triệu đồng) cho Tuấn Anh và Tuấn Anh đồng ý.

Khi Khoa đang ở nhà thì nhận được điện thoại từ So, thuê Khoa vận chuyển ma túy từ huyện S, tỉnh S đến khu vực chợ Đông Phương Yên, Hà Nội trả công 2.000.000đ (hai triệu đồng). Khoa đồng ý và hai người thống nhất giao nhận ma túy vào khoảng 18 giờ ngày 20/6/2023, tại khu vực giáp ranh đường biên giới Việt Nam - Lào thuộc xã Mường Hung, huyện S, tỉnh S và huyện Mường Ét, tỉnh Hủa Phăn Lào. Tại điểm hẹn, So đưa cho Khoa 01 túi vải màu đỏ bên trong có bộ quần áo mưa màu đỏ chứa ma túy, giấy bạc và một ít hồng phiến, để trong hộp thuốc

MEEREDI cho Khoa sử dụng, túi ni lon màu xanh có quấn băng dính màu đen để trong túi cao dán Salonpas là túi hồng phiến của Khoa hỏi mua; 01 túi ni lon màu xanh còn lại ở trong túi cao dán Salonpas và 01 gói bên ngoài được gói bằng băng dính màu đen, bên trong có 02 túi hồng phiến có vỏ ni lon màu xanh là số ma túy So thuê Khoa vận chuyển. Khoa nói số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) mua 01 túi hồng phiến cho Khoa mua nợ, khi nào đi Hà Nội về sẽ trả sau, So đồng ý rồi bỏ đi.

Sau đó, Khoa đi xe máy từ xã Mường H, huyện S, tỉnh S mang theo ma túy đi Hà Nội và gọi điện cho Tuấn Anh để thông báo đã có ma túy. Hai người hẹn gặp nhau ở thị trấn Mai Sơn và tiếp tục điều khiển xe máy từ Sơn La đi Hà Nội. Khoảng 22 giờ ngày 20/6/2023, Khoa và Tuấn gặp nhau, qua nói chuyện Khoa biết Tuấn Anh cũng đi Ninh Bình, nên hai người tiếp tục mỗi người điều khiển xe máy của mình đi quốc lộ 6 hướng Sơn La - Hà Nội.

Khoảng 01 giờ ngày 21/6/2023, Khoa và Tuấn Anh vào phòng 202 nhà nghỉ Tiến Thu tại thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Tại đó, Khoa mở túi áo mưa lấy ra 01 túi cao dán giảm đau Salonpas bên trong có 02 túi hồng phiến gồm 01 túi ni lon màu xanh và 01 túi ni lon bên ngoài dán bằng băng dính màu đen. Từ trong túi ni lon màu xanh ra 10 viên hồng phiến và 01 ống cây tre, 01 chai nước tăng lực có nhãn hiệu 247, do Khoa mang theo từ trước cùng 03 mảnh giấy bạc từ trong hộp thuốc MEEREDI, rồi gắn ống tre vào thân chai nước 247 để chế thành ống điếu và cùng Tuấn Anh sử dụng hết 10 viên hồng phiến.

Sau khi sử dụng ma túy xong Tuấn Anh cất giấu ống tre (Cóng tre) vào dưới gầm giường, còn chai nước 247, thì cất giấu vào phía sau tấm gương trong phòng tắm, còn Khoa cất số ma túy còn lại, trong túi cao dán Salonpas vào trong túi áo mưa cùng hộp thuốc MEEREDI có chứa ma túy và nói với Tuấn Anh là trong túi giảm đau cao dán Salonpas có 01 túi được quấn bằng băng dính màu đen là của Tuấn Anh, khi nào về đến Hà Nội thì Khoa sẽ đưa cho Tuấn Anh.

Khoảng 04 giờ ngày 21/6/2023, Khoa và Tuấn Anh tiếp tục điều khiển xe máy từ Yên Châu đi Hà Nội. Khoảng 7 giờ cùng ngày khi đi đến khu vực bản Co Chàm, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang và thu giữ các vật chứng liên quan.

Tại Cáo trạng số 31/CT-VKS-P1 ngày 27/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Lò Văn Khvề tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự; tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự và Tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Truy tố Nguyễn Tuấn Avề tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lò Văn Khvà Nguyễn Tuấn Akhai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố, bị cáo không khai báo gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ Quyết định truy tố đối với

các bị cáo về tội danh, khung hình phạt, điều luật áp dụng, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Khphạm các tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy"; tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lò Văn Khtừ 08 đến 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý.

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lò Văn Khtừ 06 đến 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lò Văn Khtừ 16 đến 17 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma tuý.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lò Văn Khtừ 02 đến 03 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của 4 tội buộc bị cáo Lò Văn Khphải chịu hình phạt chung là 30 (ba mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giam giữ.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn Aphạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn Atừ 06 đến 07 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 61,62 gam Methamphetamin còn lại sau giám định và 1 số vỏ niêm phong ban đầu, mũ bảo hiểm, que test ma tuý, bật lửa, giấy bạc không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại của bị cáo Khoa và 01 điện thoại của bị cáo Tuấn Anh; 01 xe máy của Tuấn Anh + 01 giấy đăng ký xe.

- Trả lại cho ông Hom 01 chiếc xe máy; trả lại cho bà Khui 13.200.000đ; 1 số giấy tờ trả lại cho bị cáo Nguyễn Tuấn Anh.

- Về án phí: Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Luật sư Đàm Mạnh Hùng bào chữa cho bị cáo Lò Văn Khoa: Nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và điều khoản áp dụng. Về hình phạt đề nghị xem xét trong quá trình điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, tích cực để cơ quan điều tra giải quyết nhanh chóng vụ án, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng khó khăn; ngoài những tình tiết giảm nhẹ đã nêu, đề nghị áp dụng thêm tình tiết quy định tại điểm t khoản 1 điều 51 BLHS để xem xét mức án tù tội Vận chuyển trái phép chất ma tuý là 15 năm; tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý là

05 năm; tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý là 02 năm; tội Mua bán trái phép chất ma tuý là 07 năm tù. Tổng hợp hình phạt là từ 28 đến 29 năm tù.

Đề nghị trả lại chiếc xe máy cho ông Lường Văn H; trả lại tiền cho bà Lèo Thị Khui; miễn án phí cho bị cáo.

+ Bị cáo Lò Văn Khnhất trí với quan điểm bào chữa của Luật sư. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

+ Bị cáo Nguyễn Tuấn Anhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Lường Văn H: Đề nghị được trả lại xe máy của ông do ông Hom cho bị cáo Khoa mượn, ông không biết việc bị cáo sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội.

+ Bà Lèo Thị Kh: Đề nghị trả lại số tiền 13.200.000đ do bà cho bị cáo Khoa vay để đi sửa xe cho ông Hom, việc bị cáo cầm theo số tiền trên thực hiện hành vi phạm tội bà không biết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là đồng nhất, thể hiện: Ngày 20/6/2023 sau khi được Nguyễn Tuấn Ađặt mua 1 túi hồng phến giá 2.000.000đ để sử dụng, Lò Văn Khđã mua 16,82 gam Methamphetamine để bán cho Nguyễn Tuấn Avới giá 4.000.000đ, ngoài ra Khoa còn vận chuyển thuê cho người khác 44,69 gam Methamphetamine, tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý cho Nguyễn Tuấn Avà cất giấu 2,37 gam methamphetamine để sử dụng.

Như vậy, các bị cáo Lò Văn Kh, Nguyễn Tuấn A phải chịu trách nhiệm về khối lượng chất ma tuý như sau: Đối với Lò Văn Khhành vi vận chuyển trái phép chất ma tuý khối lượng 44,69 gam Methamphetamine; hành vi mua bán trái phép chất ma tuý khối lượng 16,82 gam Methamphetamine; hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý có khối lượng 2,37 gam Methamphetamine; bị cáo Nguyễn Tuấn Acó hành vi mua 16,82 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 07 giờ 00 phút ngày 21/6/2023 tại bản Co Chàm, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đối với Lò Văn Khoa, Nguyễn Tuấn Anh.

Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu tạm giữ hồi 08 giờ 05 phút ngày 21/6/2024 tại bản Co Chàm, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

Kết luận giám định số 1597/KL-KTHS ngày 23/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu ký hiệu KA, K2, K4, K6, K8 gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng các mẫu gửi giám định 2,16 gam.*

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 63,88 gam, loại Methamphetamine."

Lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo còn phù hợp với lời khai của người chứng kiến việc bắt giữ đối với Lò Văn Khoa, Nguyễn Tuấn Anh; phù hợp với tài liệu chứng cứ khác được cơ quan điều tra thu thập lưu trong hồ sơ vụ án.

Với các chứng cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Lò Văn Khđã phạm các tội: Tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo Điều 251 Bộ luật Hình sự, tội vận chuyển trái phép chất ma tuý theo Điều 250 Bộ luật Hình sự, tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo Điều 249 Bộ luật Hình sự, tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý theo Điều 255 Bộ luật Hình sự, bị cáo Nguyễn Tuấn Ađã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo Lò Văn Khlà đối tượng sử dụng ma tuý có nhân thân xấu, tại bản án số 02/2018/HSST ngày 17/12/2018 của Toà án nhân dân huyện Sông Mã xét xử 16 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý;

Ngoài ra bị cáo có 01 tiền án tại bản án số 63/2020/HS-ST ngày 30/7/2020 của Toà án nhân dân huyện Sông Mã xét xử 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lò Văn Khoa; bị cáo Tuấn Anh không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có ông ngoại là Lê Văn Khải được tặng thưởng Huân Chương kháng chiến hạng nhì, hạng ba do vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và tình tiết định khung hình phạt:

[4.1] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội

Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với xã hội và Nhà nước nghiêm cấm việc mua bán trái phép chất ma túy, nhưng do hám lời đã bất chấp quy định của pháp luật cố ý thực hiện tội phạm,

hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn và các tội phạm khác. Bị cáo Khoa có vai trò chính, hành vi phạm tội của các bị cáo độc lập.

[4.2.] Về tình tiết định khung hình phạt

Bị cáo Lò Văn Khđã có hành vi vận chuyển trái phép 44,69 gam Methamphetamine vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt tù "*từ 15 năm đến 20 năm*"; hành vi mua bán trái phép 16,82 gam Methamphetamine vi phạm tình tiết định khung tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt tù "*từ 7 đến 15 năm*"; hành vi tàng trữ trái phép 2,37 gam Methamphetamine vi phạm tình tiết định khung tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt tù "*từ 05 năm đến 10 nă*m"; Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý vi phạm tình tiết định khung tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt tù từ "*02 năm đến 07 năm*".

Bị cáo Nguyễn Tuấn Ađã có hành vi tàng trữ 16,82 gam Methamphetamine vi phạm tình tiết định khung tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt tù từ "*05 năm đến 10 năm*".

[5] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, bị cáo Lò Văn Khcòn có thể phải chịu hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 250, khoản 5 Điều 251, khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự, bị cáo Nguyễn Tuấn A còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự xác định các bị cáo không có tài sản có giá trị; không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không có khả năng thi hành án, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma tuý và các đối tượng liên quan trong vụ án:

Về nguồn gốc 63.88 gam Methamphetamine bị thu giữ, Lò Văn Khkhai mua của một người đàn ông tên So, trú tại huyện Mường Ét, tỉnh Hủa Phăn nước CHDCND Lào là người đã bán và thuê bị cáo chuyển ma túy. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành điều tra, xác minh tuy nhiên bị cáo Lò Văn Khkhai chỉ nghe người đàn ông giới thiệu tên So, có nhà ở huyện Mường Ét, tỉnh Hủa Phăn, nước CHDCND Lào, bị cáo Khoa không nhớ số thuê bao điện thoại của So. Do vậy, ngoài lời khai của Lò Văn Khoa, cơ quan điều tra không có căn cứ nào khác để điều tra mở rộng vụ án, buộc Lò Văn Khphải chịu trách nhiệm về số ma túy bị thu giữ.

Đối với ông Phan Thế D, chủ nhà nghỉ Tiến T, không biết và không liên quan đến hành vi sử dụng ma túy của Kh và Tuấn A tại phòng 202 của nhà nghỉ. Do đó, không có căn cứ xử lý hình sự đối với ông Phan Thế Dương.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án và tài sản liên quan:

Đối với số Methamphetamine còn lại sau khi đã trích mẫu gửi giám định cùng các vỏ gói niêm phong ban đầu là chất ma tuý nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 02 que test thử ma tuý của Lò Văn Kh và Nguyễn Tuấn A, 03 mảnh giấy bạc thu giữ của Lò Văn Khoa; 02 chiếc bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng cũ thu giữ của Lò Văn Khvà Nguyễn Tuấn Anh, 02 đoạn ống tre thu giữ của Lò Văn Khoa, 01 chiếc túi vải màu đỏ có chữ "BỘ ÁO MƯA SIÊU NHẸ" MÀU ĐỎ" (bên trong có 01 áo mưa màu đỏ, 01 quần mưa màu đỏ) thu giữ của Lò Văn Kh; 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đen, nhãn hiệu Royal thu giữ của Lò Văn Khoa; 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đen nhãn hiệu Snell thu giữ của Nguyễn Tuấn Anh; 01 chiếc phong bì thư nguyên niêm phong ghi "vật chứng thu giữ tại nhà nghỉ Tiến Thu, thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu, tỉnh sơn La ngày 21/6/2023 bên trong niêm phong 01 vỏ chai nước uống nhãn hiệu 247 + 01 đoạn ống tre hình chữ L, xét thấy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi thu giữ của Nguyễn Tuấn Anh; 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của Redmi thu giữ của Lò Văn Khxác định các bị cáo có sử dụng liên lạc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe máy Yamaha, loại Exciter màu xanh bạc, biển kiểm soát: 26C1-254.83 (thu giữ của Lò Văn Khoa), cùng 01 đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lường Văn H thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn Kh. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên toà xác định chiếc xe là của ông Lường Văn H, việc bị cáo Khoa mượn xe của ông Hom để thực hiện hành vi phạm tội ông Hom không biết do vậy cần trả lại chiếc xe cùng tờ đăng ký xe mô tô cho ông Lường Văn H.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave màu đen, biển kiểm soát: 26K1-270.81 (thu giữ của Nguyễn Tuấn Anh), cùng 01 bản sao (bản giấy phô tô sao) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy mang tên Nguyễn Tuấn Alà phương tiện đi lại, không liên quan đến hành vi của bị cáo nên xem xét cần trả lại.

Đối với 01 tờ xác nhận cầm cố tài sản giữa Nguyễn Tuấn Avà công ty cổ phần kinh doanh F88 xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Tuấn A.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VSMART thu giữ của Lò Văn Khoa, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel thu giữ của Lò Văn Khoa, xét thấy các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, do vậy cần trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 13.200.000đ (Mười ba triệu hai trăm nghìn đồng) thu giữ của Lò Văn Khxác định là tiền của Khoa mượn của bà Lèo Thị Kh để đi sửa xe cho ông Lường Văn H, do vậy cần trả lại cho bà Lèo Thị Kh.

[8] Về án phí: Bị cáo Lò Văn Kh là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo Tuấn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt

1.1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn Kh phạm các tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy"; tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn Kh 08 (tám) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý.

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn Kh 05 (năm) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn Kh 15 (mười lăm) năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma tuý.

Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lò Văn Kh 02 (hai) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của 4 tội buộc bị cáo Lò Văn Khphải chịu hình phạt chung là 30 (ba mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2023.

1.2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. *Tịch thu tiêu hủy:*

+ Số ma túy còn lại sau giám định đựng trong **01** (Một) chiếc phong bì còn nguyên niêm phong. Mặt trước ghi: "Vật chứng còn lại gồm: Mẫu ký hiệu KA1 = 1,95 gam, KA3 = 8,5 gam, KA5 = 16,39 gam, KA7 = 17,33 gam, KA9 = 17,55 gam được cho vào 05 túi nilon màu trắng riêng biệt + phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + các vỏ gói ban đầu vụ Lò Văn Khvà Nguyễn Tuấn Acó hành vi Vận chuyển trái phép chất ma tuý, Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 21 tháng 6 năm 2023 tại bản Co Chàm, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La" + vỏ phong bì cũ gửi giám định.

+ **01** que Test thử ma tuý của Lò Văn Khđựng trong 01 phong bì thư còn nguyên niêm phong.

+ **01** que Test thử ma tuý của Nguyễn Tuấn Ađựng trong 01 phong bì thư

còn nguyên niêm phong.

+ **03** (ba) mảnh giấy bạc thu giữ của Lò Văn Khoa.

+ **02** (hai) chiếc bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng cũ thu giữ của Lò Văn Khvà Nguyễn Tuấn Anh.

+ **01** (một) chiếc túi vải màu đỏ có chữ "BỘ ÁO MƯA SIÊU NHẸ" màu đỏ (bên trong túi có 01 áo mưa màu đỏ, 01 quần mưa màu đỏ) thu giữ của Lò Văn Khoa.

+ **02** (hai) đoạn ống tre, một ống dài 30 cm và một ống dài 22 cm thu giữ của Lò Văn Khoa.

+ **01** (một) chiếc mũ bảo hiểm màu đen, nhãn hiệu ROYAL, đã qua sử dụng cũ thu giữ của Lò Văn Khoa

+ **01** (một) chiếc mũ bảo hiểm màu đen, nhãn hiệu SNELL, đã qua sử dụng cũ thu giữ của Nguyễn Tuấn Anh.

+ **01** vỏ chai nước uống nhãn hiệu 247 + 01 đoạn ống tre hình chữ L đựng trong 01 chiếc bì thư còn nguyên niêm phong là vật chứng thu giữ tại nhà nghỉ Tiến Thu, thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La .

2.2. *Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:*

+ **01** (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, kiểu máy Redmi 10C, vỏ màu đen, bên trong gắn 01 sim điện thoại, đã qua sử dụng của Nguyễn Tuấn Anh.

+ **01** (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, kiểu máy Redmi 10C, vỏ màu xanh đen, bên trong gắn 01 sim điện thoại, đã qua sử dụng của Lò Văn Khoa.

2.3. *Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tuấn A:*

+ **01** (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại WAVE màu đen, biển kiểm soát: 26K1-270.81, số khung RLHJA3927NY736157, số máy: JA39E2938367, không có gương chiếu hậu, đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Tuấn Anh).

+ **01** (một) bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 26007466 mang tên Nguyễn Tuấn Anh.

+ **01** (một) tờ giấy xác nhận cầm cố tài sản giữa Nguyễn Tuấn Avà công ty cổ phần F88.

2.4. *Trả lại cho bị cáo Lò Văn Khoa:*

+ **01** (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VSMART, loại màn hình cảm ứng, vỏ máy màu đen, bên trong gắn 01 thẻ nhớ 32GB, đã qua sử dụng của Lò Văn Khoa.

+ **01** (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, loại bàn phím bấm, vỏ màu đen, bên trong gắn 02 sim Viettel, đã qua sử dụng của Lò Văn Khoa.

2.5. Trả lại cho bà Lèo Thị Kh

Số tiền 13.200.000đ (Mười ba triệu hai trăm nghìn đồng) đựng trong 01 chiếc phong bì của Công an tỉnh Sơn La còn nguyên niêm phong.

2.6. Trả lại cho ông Lường Văn H

+ **01** (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER màu xanh bạc, biển kiểm soát: 26C1-254.83, số khung RLCUG0610FY118553, số máy: G3D4E 131162, không có gương chiếu hậu bên phải, kèm theo 01 chìa khóa, đã qua sử dụng (thu giữ của Lò Văn Khoa).

+ **01** (một) tờ đăng ký xe mô tô, xe máy số 26002671 mang tên Lường Văn H.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/01/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

- Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn Khoa.

- Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn Aphải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27 tháng 3 năm 2024).

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04 - Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Sơn La;
- CQHSNV Công an tỉnh Sơn La;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA;
- Tổ Hành chính tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Mai Lan

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Trần Mạnh Đức Bùi Thị Đào	**Đinh Thị Mai Lan**